

CHỈ THỊ

**Tăng cường thực hiện công tác dân số trong tình hình mới
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

Trong những năm qua Đảng, Nhà nước luôn quan tâm đến công tác dân số và đã ban hành nhiều văn bản quan trọng để định hướng cho công tác dân số, trong đó có Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khoá XII) về công tác dân số trong tình hình mới (*viết tắt là Nghị quyết 21-NQ/TW*); Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW (*viết tắt là Nghị quyết 137/NQ-CP*). Theo đó, Tỉnh ủy Bắc Kạn ban hành Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 22/01/2018 về việc thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 22/01/2018 của Tỉnh ủy Bắc Kạn và Quyết định số 2147/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch hành động giai đoạn 2020 - 2025 của tỉnh Bắc Kạn thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và nhiều văn bản triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án liên quan đến công tác dân số đến năm 2030; các Huyện ủy/Thành ủy, các sở, ban, ngành, đoàn thể đã tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW đến các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn.

Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ngành, đoàn thể và sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, công tác dân số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; nhận thức, trách nhiệm của người dân về công tác dân số ngày càng được nâng cao, tạo chuyển biến rõ rệt, ngày càng có nhiều người kết hôn, sinh con phù hợp với lứa tuổi, sức khỏe, hoàn cảnh kinh tế; tốc độ gia tăng dân số nhanh đã được khống chế, chất lượng dân số dần được cải thiện; tổ chức bộ máy làm công tác dân số các cấp dần được ổn định. Theo Niên giám Thống kê tỉnh Bắc Kạn năm 2023: Dân số trung bình là 326.504 người; tổng tỷ suất sinh đạt 2,06 con/phụ nữ, tiếp tục duy trì ở mức sinh thay thế; tỷ suất sinh thô là 12,30‰; tỷ suất chết thô là 5,00‰; tỷ lệ tăng dân số 0,66%; tỷ lệ tăng tự nhiên là 7,30‰; tuổi thọ trung bình đạt 72,95 tuổi (trong đó nam là 70,34 năm, nữ là 75,71 năm).

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân số trên địa bàn tỉnh hiện nay còn gặp phải những khó khăn, thách thức và tồn tại, hạn chế như: Chất lượng dân số chậm được cải thiện; tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vẫn còn xảy ra ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm; tỷ số giới tính khi sinh không ổn định; tuổi thọ trung bình cao nhưng số năm sống khỏe mạnh thấp; tỷ lệ người cao tuổi tăng nhanh nhưng chưa có giải pháp đồng bộ, toàn diện để thích ứng với già hóa dân số; tổ chức bộ máy chưa thực sự ổn định đã đặt ra những thách thức lớn đối với hệ thống an sinh xã hội. Nguyên nhân chính là do một số cơ chế, chính sách về dân số chậm được bổ sung, hoàn thiện; việc tổ chức thực hiện có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả; đầu tư nguồn lực cho công tác dân số chưa tương xứng...

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 15/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác dân số trong tình hình mới, đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân số và khắc phục kịp thời những khó khăn, thách thức, tồn tại, hạn chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển các cấp:

a) Thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo. Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ; Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và các hoạt động liên quan đến công tác dân số và phát triển đảm bảo các giải pháp đồng bộ, hiệu quả về công tác dân số trong tình hình mới.

b) Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng chính sách về dân số và phát triển; vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện chương trình dân số và phát triển, thực hiện các hoạt động về nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số.

c) Tăng cường tham mưu, đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác dân số và phát triển; lòng ghép công tác dân số và phát triển trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Sở Y tế:

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số. Nhất là các giải pháp để đạt và duy trì mức sinh thay thế bền vững; giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số.

b) Kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh những đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền về các cơ chế chính sách, giải pháp thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác dân số và phát triển.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật về dân số, trọng tâm là các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế bền vững trên phạm vi toàn tỉnh, phù hợp giữa các vùng, đối tượng dân cư và số lượng, chất lượng dân số.

d) Tiếp tục giữ ổn định mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển cấp tỉnh, huyện, xã và nhân viên y tế thôn bản làm nhiệm vụ cộng tác viên dân số như hiện nay; đảm bảo hoạt động thống nhất từ tỉnh đến cơ sở để thực hiện nhiệm vụ về dân số và phát triển. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất việc kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân lực làm công tác dân số các cấp theo quy định của Nhà nước, đáp ứng nhân lực để thực hiện nhiệm vụ dân số và phát triển.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn, Báo Bắc Kạn phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tăng cường thực hiện và đổi mới truyền thông về công tác dân số trong tình hình mới góp phần thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tích cực phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền cho các thành viên, hội viên thực hiện và tham gia triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách dân số tại địa phương, các cấp, các ngành theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, giải pháp của Đảng, Nhà nước, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân số, nhất là các giải pháp để đạt và duy trì mức sinh thay thế bền vững; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh... theo các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản để triển khai đồng bộ, hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để đạt và duy trì mức sinh thay thế của toàn tỉnh như hiện nay.

c) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác dân số cấp huyện, xã và nhân viên y tế thôn bản làm nhiệm vụ cộng tác viên dân số như hiện nay và theo quy định hiện hành của Nhà nước, đáp ứng nhu cầu làm nhiệm vụ dân số và phát triển tại địa phương.

d) Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác dân số tại địa phương. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 25/CT-TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới, trong đó có công tác dân số.

7. Chế độ báo cáo:

Giao Sở Y tế chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá thực hiện, hằng năm tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị này báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

Noi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy/Thành ủy;
- UBND các huyện/thành phố;
- Báo BK, Đài PT&TH BK,
- Công TTĐT tỉnh;
- LĐVP (Ô. Minh);
- Lưu: VT, VXNV (V).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Thu Trang